TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:93/2018/HNGĐ-ST
Ngày 22-5-2018
"*V/v Xin ly hôn, nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Bùi Hữu Khánh
- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018. Về việc "*Xin ly hôn, nuôi con*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Mạc Tuyết Ng,** Sinh năm 1979 (Có mặt)
Địa chỉ, cư trú: ấp TH, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T,** Sinh năm 1972 (Vắng mặt)
Địa chỉ, cư trú: ấp TH, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: chị Mạc Tuyết Ng và anh Nguyễn Văn T sống chung như vợ chồng vào năm 2007, không có đăng ký kết hôn. Sống chung đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, anh T bỏ đi làm ăn xa và đang sống chung với người phụ nữ khác, không lo lắng gì đến cuộc sống của vợ con. Chị Ng và anh T đã sống ly thân với nhau từ năm 2010 đến nay. Nay xét thấy không thể tiếp tục kéo dài đời sống vợ chồng với anh T được được nữa, nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Ng và anh T có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2008. Sau khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ng trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và nợ riêng: Chị Ng trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] Tranh chấp giữa chị Mạc Tuyết Ng và anh Nguyễn Văn T là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Nguyễn Văn T có địa chỉ cư trú tại ấp TH, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nhận định của Tòa án về nội dung tranh chấp của vụ án:

Về hôn nhân: Chị Mạc Tuyết Ng và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau vào năm 2007, không có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật HNGĐ năm 2014 thì chị Mạc Tuyết Ng có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Ng đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước tiến hành thủ tục hòa giải theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh T hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh T đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn T. Do chị Mạc Tuyết Ng và anh Nguyễn Văn T không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy mối quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh T không có giá trị pháp lý. Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Tòa án tuyên bố không công nhận chị Mạc Tuyết Ng và anh Nguyễn Văn T là vợ chồng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Ng và anh T có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2008. Sau khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tòa án xét thấy anh Nguyễn Văn T đã được thông báo về việc chị Ng yêu cầu ly hôn với anh và yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nhưng anh T không có ý kiến và cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với các yêu cầu của chị Ng. Mặt khác cháu P hiện tại đang sống với chị Ng và theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với cháu Nguyễn Hoàng P của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu P trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ, đây

là ý chí tự nguyện của cháu nên được chấp nhận. Giao cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2008 cho chị Mạc Tuyết Ng tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng xác định chị và anh T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị Ng và anh T có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình chị Mạc Tuyết Ng phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 9, 51, 53, 54, 56, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các điều 357; 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] *Về hôn nhân*: Tuyên bố chị Mạc Tuyết Ng và anh Nguyễn Văn T không phải là vợ chồng.

[2]*Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2008 cho chị Mạc Tuyết Ng tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Ng xác định chị và anh T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị Ng và anh T có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[4]Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Mạc Tuyết Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004204 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi haành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Mạc Tuyết Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kỳ

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2018
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Mầm
2. Ông Bùi Hữu Khánh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 97/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp " Ly hôn, nuôi con" giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Mạc Tuyết Nghi,** Sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ, cư trú: ấp Tân Hòa, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Tẳng,** Sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ, cư trú: ấp Tân Hòa, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

[1] *Về hôn nhân*: Tuyên bố chị Mạc Tuyết Nghi và anh Nguyễn Văn Tẳng không phải là vợ chồng.

Kết quả biểu quyết 3/3

[2]*Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Hoàng Phúc, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2008 cho chị Mạc Tuyết Nghi tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Tẳng không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết 3/3

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nghi xác định chị và anh Tẳng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị Nghi và anh Tẳng có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3

[4]Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Mạc Tuyết Nghi phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004204 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi haành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Mạc Tuyết Nghi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Tẳng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Văn Mầm **Bùi Hữu Khánh**	**Nguyễn Văn Kỳ**